

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Trường.

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Lạc.

Bà Đặng Thị Ánh Bình.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 02/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Toà án nhân dân huyện M, tỉnh V đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh V.

- *Bị đơn*:

1. Bà Nguyễn Thu T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp P, xã N, huyện M, tỉnh V.

2. Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh V.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ H là: Ông Thiệu Văn D, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh V.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Thiệu Xuân T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh V.

2. Ông Lê Văn S1, sinh năm 1965.

3. Anh Lê Minh S2, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã N, huyện M, tỉnh V.

4. Chị Lê Thị Minh X, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh V.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 10 tháng 01 năm 2022 với lý do: Ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo giấy triệu tập mở phiên tòa xét xử vụ án do bà G là nguyên đơn nhưng bà đang bị nhiễm bệnh Covid-19 (có quyết định cách ly điều trị bệnh do địa phương cấp), bà đã thông báo cho phía Tòa án nhưng không biết lý do gì mà Tòa đình chỉ giải quyết vụ án. Do đó bà kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 02/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

XÉT THẤY:

Vào ngày 12/3/2020, bà Nguyễn Thị Hồng G có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V giải quyết vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa 718, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.620m², loại đất trồng lúa, tọa lạc tại ấp T, xã P, huyện M, tỉnh V được Văn phòng công chứng T chứng nhận ngày 23/4/2014 giữa bà Nguyễn Thị Hồng G với bà Nguyễn Thu T; yêu cầu vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thu T với bà Nguyễn Thị Lệ H thửa đất 94, tờ bản đồ số 5, diện tích 1.475,5m², loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại ấp T, xã P, huyện M, tỉnh V do bà Nguyễn Thị Lệ H đứng tên quyền sử dụng đất; công nhận cho bà G được đứng tên quyền sử dụng đất đối với thửa 94, tờ bản đồ số 5, diện tích 1.475,5m², loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại ấp T, xã P, huyện M, tỉnh V.

Ngày 17/11/2020, bà Nguyễn Thị Hồng G có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V giải quyết hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa 718, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.620m², loại đất trồng lúa, tọa lạc tại V do bà Nguyễn Thu T đứng tên; hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị Hồng G với bà Nguyễn Thu T.

Ngày 04/01/2021, bà Nguyễn Thị Hồng G có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V giải quyết vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa 718, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.620m², loại đất trồng lúa, tọa lạc tại ấp T, xã P, huyện M, tỉnh V được Văn phòng công chứng T chứng nhận ngày 23/4/2014 giữa bà Nguyễn Thị Hồng G với bà Nguyễn Thu T; công nhận cho bà G được đứng tên quyền sử dụng đất đối với thửa 718, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.620m², loại đất trồng lúa, tọa lạc tại ấp T, xã P, huyện M, tỉnh V.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

[1]. Sau khi thụ lý Tòa đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của luật và quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-DS ngày 30/6/2021 ấn định thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng G

và bị đơn bà Nguyễn Thu T, bà Nguyễn Thị Lệ H cùng 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có họ tên như nêu trên vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 26/7/2021. Sau đó Tòa ra 06 quyết định hoãn phiên tòa có ấn định thời gian, địa điểm mở phiên tòa. Nhưng không mở phiên tòa được, lý do thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid 19.

Theo quyết định hoãn phiên tòa lần 7 số: 225/2021/QĐST-DS ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện M ấn định thời gian mở phiên tòa vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 07/01/2022.

Ngày 16/12/2021 bà G có đơn xin rút đơn khởi kiện lần 1 và ngày 21/12/2021 bà G có đơn xin rút đơn khởi kiện lần 2 cả 02 đơn này đều gửi Chánh án Tòa án nhân dân huyện M và có cùng nội dung nêu điều kiện: Nếu Tòa không thay đổi Thẩm phán Vĩnh thì bà rút đơn khởi kiện lại.

[2]. Tại văn bản ngày 21/02/2022 Tòa án nhân dân huyện M xác nhận: Sau khi nhận đơn xin rút đơn khởi kiện của bà G Lãnh đạo phân công phó Chánh án phụ trách giải quyết khiếu nại, tố cáo mời bà G để giải thích việc rút đơn khởi kiện và các yêu cầu kèm theo đơn rút đơn khởi kiện. Tòa mời bà G làm việc lần thứ nhất vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 30/12/2021. Do tình hình dịch bệnh nên thực hiện mời bà G bằng điện thoại. Nhưng bà G không đến theo lời mời của Tòa án và cũng không nêu lý do. Lần thứ hai Tòa mời bà G làm việc vào lúc 08 giờ ngày 06/01/2022, bằng giấy mời và được bàn giao hợp lệ cho con ruột của bà G là chị Lê Thị Minh X nhận vào ngày 04/01/2022 (có biên bản bàn giao). Nhưng đến ngày 06/01/2022 bà Giang không đến Tòa làm việc và cũng không nêu lý do.

[3]. Bà Giang là người đang mắc bệnh Covid-19 nên Ủy ban nhân dân xã A ban hành quyết định về việc cách ly và điều trị tại nhà đối với người bệnh Covid-19 số: 44/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 nên bà G không thể đến Tòa theo giấy mời. Mặc khác, ngày 04/01/2022 chị Lê Thị Minh X có địa chỉ: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh V không cùng địa chỉ với bà G nhận giấy mời thay cho bà G. Nhưng Tòa chưa làm rõ chị X có bàn giao giấy mời cho bà G hay chưa; vào lúc 07 giờ 10 phút ngày 07/01/2022 chưa đến thời gian mở phiên tòa theo giấy triệu tập con của bà G là chị X nộp quyết định về việc cách ly và điều trị tại nhà đối với người bệnh Covid-19 số: 44/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã A đối với người bệnh là bà Nguyễn Thị Hồng G.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/02/2022 bà Nguyễn Thu T và ông Thiệu Xuân T xác định vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 07/01/2022 Tòa án nhân dân huyện M có mở cửa Hội trường xét xử nhưng không thành lập Hội đồng xét xử mà chỉ giao quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 02/2022/QĐST-DS ngày 07/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện M cho các đương sự có mặt là bà Nguyễn Thu T, ông Thiệu Xuân T và ông Thiệu Xuân D là người đại diện theo ủy quyền của bà H không có ý kiến gì. Còn phía chị Lê Thị Minh X con của bà G và Luật sư Phạm Hoài Duy T bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà G không đồng ý với việc Tòa án nhân dân huyện M ra quyết định đình chỉ với lý do bà G không có rút đơn khởi kiện và yêu cầu Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Xét thấy, ngày 07/01/2022, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V ban hành quyết định đình chỉ số: 02/2022/QĐST-DS ngày 07/01/2022 trong vụ án “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng G với bị đơn bà Nguyễn Thu T, bà Nguyễn Thị Lệ H. Bà G là nguyên đơn gặp sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan do đang bị mắc bệnh Covid-19 là chưa đúng theo quy định tại điểm c Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự. Nên hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 02/2022/QĐST-DS ngày 07/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh V và chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng G.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 02/2022/QĐST-DS ngày 07/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V và chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng G không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng G số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp ngày 19/01/2022 theo lai thu số 0006904 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND CC tại TP HCM: 01b;
- VKS CC tại TP HCM: 01b;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- CA.TAND TVL: 01b;
- Phòng KTNV&THA TAND TVL: 01b;
- TAND huyện M: 01b;
- Chi cục THADS huyện M: 01b;
- Mỗi đương sự: 01b;
- Lưu HS: 06b.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(đã ký)

Nguyễn Văn Trường